

UNIT 7: WHAT CAN WE DO WITH OUR SENSES?

Lesson 21: Project

I. Nội dung buổi học:

- Học sinh củng cố kiến thức thông qua một dự án sáng tạo.
- Học sinh thực hành đưa ra phản hồi tích cực.
- Học sinh suy ngẫm về những gì trẻ đã học được.

II. Key vocabulary:



See
(Nhìn)



Touch
(Chạm)



Hear
(Nghe)

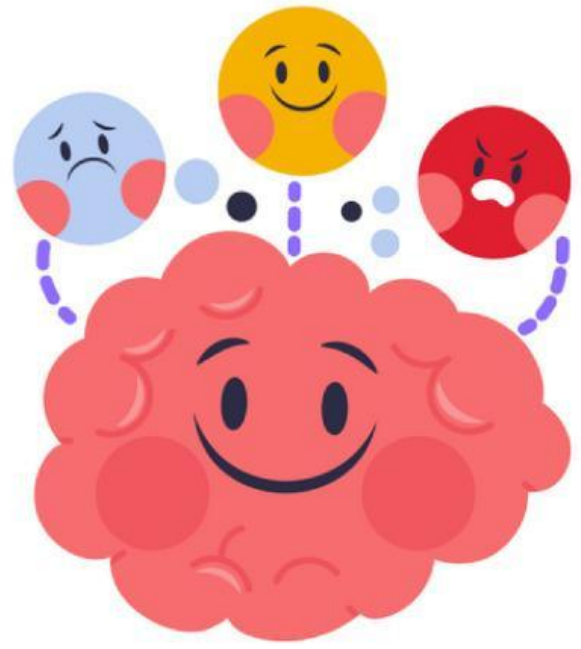


Smell
(Ngửi)





Taste
(Nếm)



Feel
(Cảm nhận)



Good
(Tốt)





Rough
(Gồ ghề)



Smooth
(Mịn)



Soft
(Mềm mại)

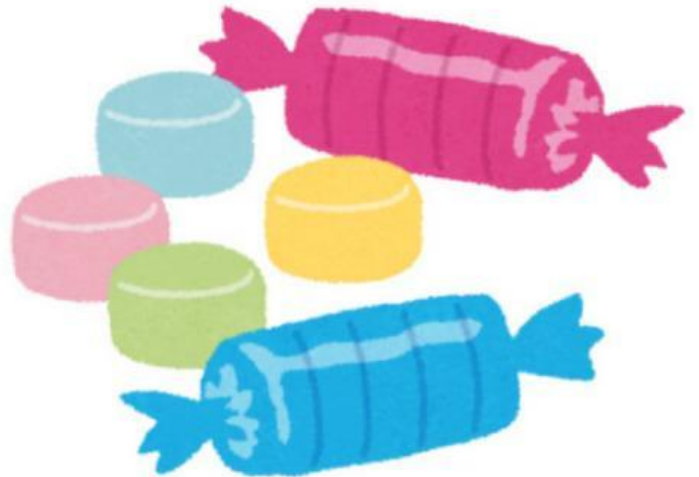


Bad
(Tệ)





Look
(Nhìn)



Sweet
(Ngọt)



Salty
(Mặn)



Loud
(Ồn)

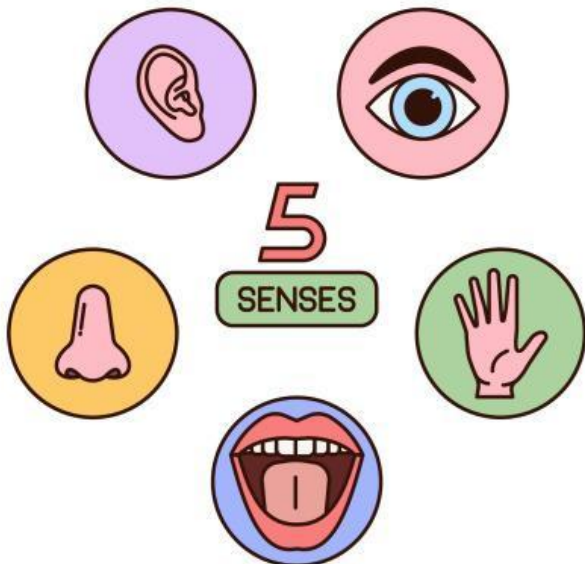




Quiet
(Im lặng)



Beautiful
(Đẹp)



Sense
(Giác quan)



Sound
(Nghe)



III. Key language:



How does it (feel)? It feels (soft).

